

Số: 202 /BC-SGTVT

Trà Vinh, ngày 05 tháng 6 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019**

Thực hiện Công văn số 494/SNV-CCHC ngày 25/4/2017 của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc thống nhất đề cương và thời gian gửi báo cáo công tác cải cách hành chính và dân vận chính quyền.

Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRONG TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Tiếp tục quán triệt triển khai, tuyên truyền và thực hiện các văn bản có liên quan đến công tác cải cách hành chính như: Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 10/11/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020; Công văn số 2879/UBND-NC ngày 26/8/2016 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện các Quy định về chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3619/UBND-NC ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2019; Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2019; Công văn số 126/UBND-THNV ngày 11/01/2019 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1655/UBND-NC ngày 07/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch năm 2019 của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ.

Nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị năm 2019, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính. Đơn vị ban hành Kế hoạch số 85/KH-SGTVT ngày 30/01/2019 kế hoạch cải cách hành chính Sở Giao thông vận tải Trà Vinh năm 2019 và Kế hoạch số 86/KH-SGTVT ngày 31/01/2019 về kiểm soát thủ tục hành chính Sở Giao thông vận tải năm 2019.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính của đơn vị luôn được chú trọng thực hiện, lãnh đạo Sở đã triển khai và ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo các bộ phận chuyên môn và đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện kịp thời và hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Cải cách thể chế**

Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trong cả nước giai đoạn 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Đơn vị đã thực hiện và báo cáo kết quả việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2014- 2018 theo quy định.

Nhìn chung, nhiệm vụ cải cách thể chế của đơn vị được quan tâm thực hiện, quy trình soạn thảo, việc ban hành mới được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành, bảo đảm đúng quy định.

### **2. Công tác cải cách thủ tục hành chính**

#### **a) Về kiểm soát thủ tục hành chính:**

- Triển khai, thực hiện Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Ủy ban nhân tỉnh về Ban hành Quy chế phối hợp thống kê, công bố thủ tục hành chính và vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 10/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2019; Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2019; Công văn số 126/UBND-THNV ngày 11/01/2019 về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND tỉnh ban hành Mẫu phiếu chấm điểm để đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Kết quả, đơn vị đã thực hiện 7.367 lượt thủ tục hành chính và trong đó có 291 lượt thủ hành chính chuyển qua dịch vụ bưu chính công ích.

#### **b) Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị:**

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Lãnh đạo Sở chỉ đạo bộ phận chuyên môn và đơn vị trực thuộc kịp thời tiếp nhận và xử lý đúng quy định của pháp luật những phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân theo thẩm quyền. Đồng thời ban hành Thông báo số 47/TB-SGTVT ngày 17/01/2019 lịch tiếp công dân năm 2019 và niêm yết tại Văn phòng Sở, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Kết quả, đơn vị không có đơn thư phản ánh, kiến nghị về thực hiện thủ tục hành chính.

c) Về cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định 61/2018/NĐ-CP; Công văn số 1867/UBND-THNV ngày 22/5/2019 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Công văn số 126/UBND-THNV ngày 11/01/2019 của Ủy ban nhân dân về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Kết quả, đơn vị đã rà soát và đề xuất thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh với 24/96 thủ tục hành chính chiếm tỷ lệ 25% (quy định tối thiểu 20%) thủ tục hành chính thực hiện 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) của đơn vị. Đồng thời dự kiến thời gian giải quyết thủ tục hành chính 4 tại chỗ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 02 ngày trong tuần (thứ hai và thứ năm) và công bố trên website của đơn vị. Đơn vị xây dựng quy trình nội bộ với 91 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đường bộ và đường thủy nội địa. Đồng thời đang xây dựng quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính của đơn vị.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

Thực hiện các quy định của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, đơn vị triển khai và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động liên quan đến công tác cải cách tổ chức bộ máy, bao gồm: rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế và kết quả tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị đúng theo quy định.

Kết quả, đơn vị báo cáo nhân sự quy hoạch A2 chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương giai đoạn 2020-2025. Ban hành quyết định bổ nhiệm chức danh Chánh Văn phòng Sở và Phó trưởng phòng Quản lý phương tiện và Người lái. Tiếp tục tham mưu thực hiện chuyển đổi 02 đơn vị sự nghiệp lên Công ty cổ phần và tiếp tục triển khai tinh giản biên chế đạt tỷ lệ giảm 10% đến năm 2021 (so với năm 2015) theo chỉ đạo của tỉnh.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức của ngành luôn được chú trọng và thực hiện thường xuyên. Trong 6 tháng đầu năm, cử 40 công chức, viên chức tham các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Nhìn chung, công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức của đơn vị ngày càng quan tâm và đem lại nhiều kết quả thiết thực, trình độ chuyên môn cũng như kỹ năng nghiệp vụ hành chính của từng công chức, viên chức ngày càng được nâng cao, giải quyết nhanh, có hiệu quả, nâng

cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức của đơn vị khi giao dịch hành chính.

### **5. Về cải cách tài chính công:**

Đơn vị thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác thu, chi đúng theo quy định hiện hành của nhà nước, từ đầu năm đến nay đơn vị và các đơn vị trực thuộc không để xảy ra trường hợp sai sót trong quản lý tài chính.

Kết quả, báo cáo công khai tài sản và công khai tài chính năm 2018; công khai dự toán ngân sách năm 2019, đăng ký với cơ quan chuyên môn mua sắm tài sản tập trung theo đúng quy định; công khai tình hình sử dụng quý I/2019; thực hiện công việc điều chuyển xe ô tô công theo quy định. Thẩm định kế hoạch lựa chọn mua sắm tài sản cho đơn vị Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ- Giao thông vận tải.

### **6. Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước:**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh kết hợp với việc sử dụng đồng bộ, có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản. Duy trì và tổ chức thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.

Tiếp tục triển khai quy trình thực hiện dịch vụ công cấp độ 3 trong lĩnh vực cấp, đổi giấy phép lái xe; dịch vụ công cấp độ 4 của thủ tục hành chính đổi phù hiệu, biển hiệu. Phối hợp với Bưu điện tỉnh cung ứng dịch vụ chuyển phát hồ sơ và giấy phép lái xe đến địa chỉ theo yêu cầu của người dân qua đường bưu điện.

Kết quả, có 350 lượt thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công cấp độ 3 và 1.290 lượt thủ tục hành chính thực hiện qua bưu chính công ích.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm:**

- Có sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền trong việc triển khai thực hiện, khắc phục kịp thời những hạn chế trong các hoạt động cải cách hành chính của đơn vị.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luôn được chú trọng, ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ làm việc của đội ngũ công chức, viên

chức được nâng lên, đáp ứng nhu cầu giải quyết công việc nhanh chóng, hiệu quả cho cá nhân và tổ chức.

- Thực hiện tốt các hoạt động kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và việc kiểm soát thủ tục hành chính luôn được triển khai, kịp thời đề nghị Ủy ban nhân tỉnh công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Thủ tục hành chính thường xuyên được rà soát, bổ sung kịp thời, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, các phương thức tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định (qua dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến), góp phần tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động hành chính góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, hoạt động hiệu quả, tiết kiệm, nâng cao sự tin nhiệm, hài lòng của người dân đối với đơn vị.

## **2. Hạn chế:**

Việc triển khai một số nhiệm vụ cải cách hành chính còn chậm so với quy định của Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh do các văn bản yêu cầu, hướng dẫn rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến còn thấp do trình độ và người dân chưa có điều kiện mua sắm trang thiết bị, chưa quan tâm đến việc thực hiện các giao dịch hành chính trên mạng.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016- 2020 và hoàn thành các nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra trong năm 2019.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền cải cách thủ tục hành chính, tham gia Hội thi Chung tay cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh lần thứ II năm 2019.

3. Tiếp tục thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tăng cường kiểm soát, cập nhật mới các quy định về thủ tục hành chính; kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và đề nghị UBND tỉnh công bố mới TTHC theo quy định.

4. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

5. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tại tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016-2020.

6. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có trình độ, năng lực, kỹ năng hành chính và phẩm chất đạo đức

tốt, phù hợp với vị trí việc làm, hoàn thành tốt nhiệm vụ, đặc biệt là đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả của đơn vị.

7. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, đảm bảo thực hiện các quy chế chi tiêu hiệu quả, tiết kiệm.

8. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của đơn vị.

9. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2019 của Sở Giao thông vận tải. *lll*

*Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.



**GIÁM ĐỐC**

**Phan Anh Quốc**